

DỰ THẢO

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

**QUY CHẾ TỔ CHỨC CUỘC HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN THAIHOLDINGS**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thaiholdings.

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 (“**Đại Hội**”) của Công ty Cổ phần Thaiholdings (“**Công Ty**”), điều kiện và thể thức tiến hành Đại Hội.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cổ đông, người được cổ đông ủy quyền tham dự Đại Hội và các bên tham gia Đại Hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại Hội

3.1. Điều kiện tham dự

Là cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Công Ty tại ngày chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội hoặc là người đại diện theo ủy quyền hợp lệ của cổ đông tham dự Đại Hội.

3.2. Quyền của cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại Hội:

- Cổ đông và/hoặc người đại diện của cổ đông tổ chức (sau đây gọi tắt chung là "**Cổ đông**") được uỷ quyền bằng văn bản theo mẫu của Công Ty cho người khác thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại Hội.

- Ban tổ chức Đại Hội đã thông báo công khai toàn bộ nội dung chương trình họp Đại Hội. Cổ đông/nhóm cổ đông có đủ điều kiện được quyền đề xuất các vấn đề đưa vào chương trình họp Đại Hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công Ty;
- Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có quyền đưa ra ý kiến của mình về các nội dung của Đại Hội tại phần thảo luận. Cổ đông tham dự Đại Hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý và theo sự sắp xếp của Chủ tọa, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại Hội đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Để đảm bảo thời gian và hiệu quả cho Đại Hội, cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại Hội muốn phát biểu phải đăng ký nội dung dự định phát biểu vào phiếu câu hỏi, chuyển đến Thư ký Đại Hội;
- Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại Hội được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại Hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công Ty. Mỗi cổ phần phổ thông tương ứng một phiếu biểu quyết;
- Các cổ đông có quyền cùng nhau lập nhóm để đề cử và dồn phiếu bầu cho người do họ đề cử. Số lượng ứng cử viên mà mỗi nhóm có quyền đề cử phụ thuộc vào số lượng ứng cử viên do Đại Hội quyết định và tỷ lệ sở hữu cổ phần của mỗi nhóm, số lượng ứng cử viên mà các nhóm có quyền đề cử thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công Ty;
- Mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại Hội khi tới tham dự Đại Hội được nhận một (01) Thẻ biểu quyết số 01 (sử dụng trong trường hợp biểu quyết trực tiếp bằng hình thức giơ thẻ), một (01) Thẻ biểu quyết số 02 (sử dụng trong trường hợp biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu kín); một (01) Phiếu bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và một (01) Phiếu bầu cử thành viên Ban Kiểm soát sau khi đăng ký tham dự Đại Hội với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông (nếu không mang theo Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử đã được gửi kèm Thông báo mời họp đến địa chỉ liên lạc của Cổ đông trước đó theo Khoản 2 Điều 143 Luật Doanh nghiệp 2020). Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết bằng tổng số cổ phần sở hữu hoặc số cổ phần mà mình được đại diện theo ủy quyền (nếu có);
- Tại Đại Hội, các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông tham dự Đại Hội sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua từng nội dung bằng hình thức bỏ phiếu biểu quyết và bỏ phiếu bầu theo sự điều hành của Chủ tọa và Ban Kiểm phiếu;

- Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại Hội đến sau khi Đại Hội đã khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết đối với các nội dung chưa biểu quyết còn lại theo chương trình Đại Hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, Chủ tọa Đại Hội không có trách nhiệm dừng Đại Hội để cổ đông đăng ký và hiệu lực của các nội dung đã được Đại Hội biểu quyết trước khi cổ đông này đến không bị ảnh hưởng.
- Cổ đông đã gửi Thẻ biểu quyết và/hoặc Phiếu bầu cử đến cuộc họp thông qua gửi thư, fax, thư điện tử, gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác theo quy định trong Điều lệ công ty thì được coi là có tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

3.3. Nghĩa vụ của các cổ đông khi tham dự Đại Hội:

- Cổ đông dự họp phải mang theo các giấy tờ sau:
 - Đối với cổ đông là cá nhân:
 - + *CMND/Căn cước công dân/Hộ chiếu (bản gốc) còn thời hạn sử dụng.*
 - Trường hợp cổ đông là cá nhân ủy quyền cho người khác dự họp ĐHĐCĐ, người được ủy quyền phải mang theo:
 - + *CMND/Căn cước công dân/Hộ chiếu (bản gốc) còn thời hạn sử dụng; và*
 - + *Giấy ủy quyền theo đúng mẫu của Công Ty.*
 - Đối với cổ đông là tổ chức:
 - + *Bản sao Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Quyết định thành lập (bản sao có chứng thực hợp lệ); và*
 - + *CMND/Căn cước công dân/Hộ chiếu của người đại diện theo pháp luật (bản gốc) còn thời hạn sử dụng.*
 - Trường hợp cổ đông là tổ chức mà tổ chức này đã ủy quyền cho người khác dự họp Đại Hội, người được ủy quyền này phải mang theo:
 - + *CMND/Căn cước công dân/Hộ chiếu (bản gốc) còn thời hạn sử dụng của người được ủy quyền;*
 - + *Bản sao Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Quyết định thành lập (bản sao có chứng thực hợp lệ); và*
 - + *Giấy ủy quyền theo đúng mẫu của Công Ty.*
- Trong thời gian tiến hành Đại Hội, cổ đông phải tuân thủ theo sự điều khiển của Chủ tọa Đại Hội, ứng xử văn minh lịch sự, không gây mất trật tự;
- Nghiêm túc chấp hành Quy chế này, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại Hội.

Điều 4. Quyền của Chủ tịch Hội đồng quản trị

- 4.1. Chủ tịch Hội đồng quản trị là chủ tọa Đại hội. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị

còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa Đại Hội theo nguyên tắc đa số; Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì Trưởng Ban kiểm soát điều khiển để Đại Hội bầu chủ tọa Đại Hội và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa Đại Hội.

- 4.2. Chủ tọa Đại Hội chỉ định một hoặc một số cá nhân tham gia Đoàn Chủ tọa Đại Hội để phối hợp, hỗ trợ Chủ tọa trong việc điều khiển Đại Hội.
- 4.3. Chủ tịch Hội đồng quản trị thông qua Ban tổ chức Đại Hội có quyền:
 - Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp lý khác;
 - Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại Hội

- 5.1. Quyết định của Chủ tọa Đại Hội về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại Hội có tính hiệu lực cao nhất.
- 5.2. Chủ tọa Đại Hội có thể hoãn Đại Hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại Hội đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết.
- 5.3. Chủ tọa Đại Hội và Thư ký Đại Hội có thể tiến hành các hoạt động cần thiết để điều khiển Đại Hội một cách hợp lệ và có trật tự đúng theo chương trình đã được thông qua hoặc để Đại Hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.
- 5.4. Không cần lấy ý kiến của Đại Hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa Đại Hội cũng có thể trì hoãn Đại Hội đến một thời điểm khác và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:
 - Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của Đại Hội; hoặc
 - Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại Hội được tiến hành một cách hợp lệ. Thời hạn hoãn tối đa không quá ba (03) ngày kể từ ngày dự định khai mạc Đại Hội.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của (Ban) Thư ký

- 6.1. Ban Thư ký Đại Hội được Chủ tọa chỉ định gồm một (01) người hoặc một số người.
- 6.2. Ban Thư ký Đại Hội thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa Đại Hội, bao gồm:
 - Ghi chép đầy đủ, trung thực mọi diễn biến của Đại Hội vào Biên bản Đại Hội;
 - Đọc Biên bản Đại Hội và Nghị quyết của Đại Hội trước khi bế mạc Đại Hội và được lưu giữ vào Sổ biên bản của Công Ty;
 - Tiếp nhận phiếu câu hỏi của các cổ đông và chuyển cho Chủ tọa;
 - Trưởng Ban Thư ký là người ký Biên bản Đại Hội.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

- 7.1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông gồm các thành viên do Chủ tọa Đại Hội chỉ định.
- 7.2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông kiểm tra tư cách cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại Hội, phát Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử và các tài liệu liên quan đến Đại Hội, báo cáo trước Đại Hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại Hội trước khi Đại Hội chính thức được tiến hành.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

- 8.1. Chủ tọa Đại Hội giới thiệu thành viên Ban Kiểm phiếu và lấy ý kiến thông qua bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết trực tiếp tại Đại Hội và được thông qua với tỷ lệ đa số quá bán.
- 8.2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:
 - Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại Hội;
 - Tổng hợp số Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử tương ứng với số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung;
 - Kiểm phiếu biểu quyết và lập biên bản kiểm phiếu và thông báo kết quả kiểm phiếu, kết quả bầu cử trước Đại Hội.

CHƯƠNG III

TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9. Điều kiện tiến hành họp Đại Hội

Cuộc họp Đại Hội được tiến hành khi có số cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo Danh sách cổ đông của Công Ty tại ngày chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội.

Điều 10. Cách thức tiến hành Đại Hội

- 10.1. Đại Hội tiến hành thông qua chương trình Đại Hội.
- 10.2. Đại Hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung trong chương trình Đại Hội đã được thông qua.
- 10.3. Trừ trường hợp quy định tại Điều 10.4 của Quy chế này, các quyết định của Đại Hội được thông qua khi có ít nhất mười một phần trăm (51%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông có mặt tại Đại Hội chấp thuận;
- 10.4. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và tổng số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty

tính theo Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 11. Thẻ lệ biểu quyết tại Đại hội

Việc biểu quyết các vấn đề tại Đại hội tùy trường hợp sẽ được thực hiện theo các hình thức dưới đây:

11.1. Biểu quyết theo hình thức bỏ phiếu

- a. Việc biểu quyết thông qua đối với các tờ trình, báo cáo xin ý kiến Đại hội được thực hiện bằng hình thức bỏ phiếu kín. Các nội dung biểu quyết được ghi trong Thẻ biểu quyết sẽ được cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết bằng cách đánh dấu (x) hoặc dấu (✓) vào một trong các ô tương ứng: Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến đối với từng vấn đề trình Đại hội. Sau khi biểu quyết tất cả các nội dung ghi trong Thẻ biểu quyết, cổ đông/người nhận ủy quyền ký xác nhận, ghi rõ họ tên và bỏ vào thùng phiếu được niêm phong.
- b. Các cổ đông bỏ phiếu theo nguyên tắc sau:
 - Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Chủ tọa cuộc họp hoặc Trưởng Ban kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu vào thùng phiếu hoặc sau 30 phút kể từ thời điểm bắt đầu bỏ phiếu tùy thuộc vào thời điểm nào đến trước. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, hòm phiếu sẽ được niêm phong.
 - Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và thùng phiếu được niêm phong.
- c. Các Thẻ biểu quyết không hợp lệ sẽ không được tính vào kết quả kiểm phiếu bao gồm:
 - Thẻ không theo mẫu do Ban Tổ chức phát ra và không có dấu treo của Công ty;
 - Thẻ bị rách, gach, tẩy xóa, sửa chữa;
 - Thẻ ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu dẫn đến việc Ban kiểm phiếu không xác định được ý kiến của người bỏ phiếu;
 - Thẻ có ghi nhiều ý kiến khác nhau trong cùng một nội dung biểu quyết thì phần biểu quyết đó không hợp lệ;
 - Thẻ nộp cho Ban Kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và Hòm phiếu đã được niêm phong;
 - Thẻ không có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông;
 - Việc biểu quyết đối với từng nội dung cần thông qua trong Thẻ biểu quyết là độc lập với nhau và tính hợp lệ của phần biểu quyết nội dung này không làm ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung biểu quyết khác.

- d. Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi Thẻ biểu quyết bị nhầm lẫn với điều kiện chưa bỏ vào thùng phiếu và chưa hết thời hạn bỏ phiếu thì được quyền trực tiếp gặp Trưởng Ban kiểm phiếu xin đổi lại Thẻ biểu quyết nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.
- 11.2. Việc biểu quyết bầu thành viên Ban Kiểm soát và/hoặc Hội đồng quản trị được thực hiện theo Quy chế riêng về bầu thành viên Ban Kiểm soát và/hoặc Hội đồng quản trị được thông qua tại Đại hội.
- 11.3. Biểu quyết trực tiếp.
- Việc biểu quyết trực tiếp được áp dụng đối với các trường hợp không áp dụng hình thức biểu quyết quy định tại Điều 11.1 và 11.2 trên đây.
- Trường hợp biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp, cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết về vấn đề cần lấy ý kiến bằng cách giơ Thẻ biểu quyết của mình lên hoặc bằng hình thức khác theo sự điều khiển của Chủ tọa hoặc Đoàn Chủ tọa. Ban kiểm phiếu sẽ ghi lại số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến để công bố kết quả biểu quyết trước Đại hội.

Điều 12: Quy định việc kiểm phiếu đối với hình thức biểu quyết bằng bỏ phiếu.

12.1. Ban kiểm phiếu thực hiện việc kiểm phiếu theo quy định như sau:

- a. Ban kiểm phiếu làm việc trong 01 phòng/khu vực riêng.
- b. Ban kiểm phiếu có thể sử dụng các phương tiện kỹ thuật điện tử trong việc kiểm phiếu.
- c. Kiểm tra tính hợp lệ của Thẻ biểu quyết.
- d. Kiểm tra lần lượt từng Thẻ biểu quyết và ghi kết quả kiểm phiếu.
- e. Tính toán và loại bỏ số cổ phần không được quyền biểu quyết của cổ đông có liên quan (nếu có ở từng nội dung cần biểu quyết)
- f. Niêm phong toàn bộ Thẻ biểu quyết, bàn giao lại cho Trưởng Ban kiểm phiếu.

12.2. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu:

- a. Sau khi kiểm phiếu xong, Ban kiểm phiếu lập Biên bản kết quả kiểm phiếu
- b. Nội dung Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau:
 - Thời gian, địa điểm tiến hành việc kiểm phiếu;
 - Thành phần Ban kiểm phiếu;
 - Tổng số Cổ đông có quyền biểu quyết tham gia dự họp;
 - Tổng số Cổ đông có quyền biểu quyết tham gia bỏ phiếu;
 - Tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến, tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

- Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết và tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Biên bản kiểm phiếu phải có chữ ký của các thành viên Ban kiểm phiếu.

CHƯƠNG IV

CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

13. Trường hợp tổ chức họp Đại Hội không thành

- 13.1.** Trường hợp Đại Hội lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành họp theo quy định tại Điều 9 của Quy chế này trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm kết thúc thời gian đăng ký dự họp theo chương trình họp đã được gửi cho cổ đông, thì việc triệu tập họp Đại Hội lần thứ hai sẽ được thực hiện trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày Đại Hội lần thứ nhất dự định khai mạc. Đại Hội lần hai được tiến hành khi có số cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- 13.2.** Trường hợp Đại hội được triệu tập đến lần thứ hai mà vẫn không đủ điều kiện tiến hành theo khoản 12.1 Điều này, thì việc triệu tập họp Đại Hội lần thứ ba sẽ được tiến hành trong thời hạn hai mươi (20) ngày, kể từ ngày Đại Hội lần thứ hai dự định khai mạc. Trong trường hợp này, Đại Hội được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp và tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

CHƯƠNG V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

14. Điều khoản thi hành

- 14.1.** Quy chế này gồm 5 Chương 14 Điều, được đọc công khai trước khi tiến hành Đại Hội và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại Hội biểu quyết thông qua.
- 14.2.** Các nội dung không được quy định chi tiết tại Quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp 2021 và các văn bản pháp luật liên quan./.

CÔNG TY CỔ PHẦN THAIHOLDINGS
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(Đã ký)

Nguyễn Văn Thuyết